TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **07**/2024/QĐST - DS	*Na Hang, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2024/TLST - DS, ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng X (Agribank); địa chỉ trụ sở chính: Số 2 đường Láng Hạ, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Chi nhánh thực hiện việc khởi kiện: Ngân hàng X – Chi nhánh huyện N, tỉnh Tuyên Quang; người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Minh T, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Người được ủy quyền lại: Ông Vương Văn Tr; chức vụ: Trưởng phòng Tổng hợp, Ngân hàng X – Chi nhánh huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Theo Giấy ủy quyền số 458/GUQ – NHNo.NH - KH ngày 20/6/2024.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1981 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả tiền, thời hạn và phương thức thanh toán: Ông Nguyễn Hồng P và bà Đỗ Thị H có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng X – Chi nhánh huyện N theo Hợp đồng tín dụng số 8105LAV2023 – 01174, ngày 08/6/2023 số tiền nợ gốc là 1.614.000.000đ (*Một tỷ sáu trăm mười bốn triệu đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 19/7/2024 là 197.560.233đ (*Một trăm chín mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*). Tổng số tiền ông Nguyễn Hồng

P và bà Đỗ Thị H phải trả cho Ngân hàng X - Chi nhánh huyện N tính đến ngày 19/7/2024 là 1.811.560.233đ (*Một tỷ tám trăm mười một triệu năm trăm sáu mươi nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*). Phương thức trả nợ một lần. Thời hạn trả nợ chậm nhất ngày 30/8/2024.

Ông Nguyễn Hồng P và bà Đỗ Thị H phải tiếp tục trả lãi suất của khoản tiền vay cho Ngân hàng X, Chi nhánh huyện N, tỉnh Tuyên Quang từ ngày 20/7/2024 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ. Mức lãi suất theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 8105LAV2023 – 01174, ngày 08/6/2023.

Trường hợp vợ chồng ông Nguyễn Hồng P, bà Đỗ Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng X – Chi nhánh huyện N, tỉnh Tuyên Quang có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 658/2020/HĐTC, ngày 10/12/2020 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

+ Bị đơn ông Nguyễn Hồng P và bà Đỗ Thị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 33.173.400đ (*Ba mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm đồng*) (làm tròn số). Trong đó chia ra: Ông Nguyễn Hồng P phải nộp 16.586.700đ (*Mười sáu triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm đồng*); bà Đỗ Thị H phải nộp 16.586.700đ (*Mười sáu triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Ngân hàng X – Chi nhánh huyện N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.909.500đ (*Ba mươi hai triệu chín trăm linh chín nghìn năm trăm đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000853, ngày 21/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San